

Ngày 22/09/2017

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
PXS: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 13%

PXS - CTCP Kết cấu kim loại và Lắp máy Dầu khí - Ngày 04/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 05/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 13%, thanh toán bắt đầu từ ngày 20/10/2017.

MBB: Trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 5%

MBB - Ngân hàng TMCP Quân đội - Ngày 29/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 02/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 5% (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 5 cổ phiếu mới).

PXS: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 13%

PXS - CTCP Kết cấu kim loại và Lắp máy Dầu khí - Ngày 04/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 05/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 13%, thanh toán bắt đầu từ ngày 20/10/2017.

SDC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

SDC - CTCP Tư vấn Sông Đà - Ngày 27/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 28/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 20/11/2017.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -53.36	22,359.23
	Nasdaq	↑ 33.35	6,422.69
	S&P 500	↓ -7.64	2,500.60
CHÂU ÂU	FTSE 100	↓ -4.60	7,259.30
	DAX	↑ 8.80	12,608.83
	CAC 40	↑ 14.58	5,281.87
CHÂU Á	Nikkei 225	↓ -51.03	20,296.45
	Hang Seng	↓ -229.80	27,880.53
	Shanghai	↓ -4.94	3,352.87

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 22/09/2017

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Bộ Công Thương cắt giảm 675 điều kiện đầu tư, kinh doanh

Ngày 20/9, Bộ trưởng Bộ Công Thương Trần Tuấn Anh đã ký ban hành Quyết định ban hành phương án cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Công Thương giai đoạn 2017 – 2018. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/9/22/769003/lan-dau-tien-trong-lich-su-bo-cong-thuong-cat-giam-675-dieu-kien-dau-tu-kinh-doanh.aspx>

Hà Nội: Giá thực phẩm rục rịch tăng theo giá xăng

Hiện nay, giá các mặt hàng lương thực, thực phẩm, rau củ quả tại Hà Nội tăng mạnh, trong khi nguồn hàng nhập về các chợ vẫn dồi dào. Theo lý giải của những người bán hàng, việc tăng giá các mặt hàng thiết yếu là do giá xăng dầu liên tục tăng trong thời gian gần đây, mới nhất là đợt tăng giá chiều 20/9 vừa qua. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/9/22/769010/ha-noi-gia-thuc-pham-ruc-rich-tang-theo-gia-xang.aspx>

Ngày 22/09: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.450 đồng, tăng 4 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 22/9 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.450 đồng, tăng 4 đồng so với sáng qua. Trong khi đó, tỷ giá USD tại một ngân hàng thương mại niêm yết sáng nay cũng được điều chỉnh tăng nhẹ. Cụ thể, Vietcombank và DongABank cùng tăng 5 đồng ở cả hai chiều so với giá khảo sát sáng qua, lên 22.695-22.765 đồng.

Sáng ngày 22/09: Giá vàng SJC ở mức 36,47 - 36,67 triệu đồng/lượng

Lúc 9h05 sáng nay (22/9), giá vàng miếng SJC niêm yết tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC ở mức 36,47 - 36,67 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra); giảm tiếp 30 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều so với giá khảo sát sáng qua. Đây là phiên thứ hai liên tiếp giá vàng trong nước được điều chỉnh giảm. Giá vàng trong nước giảm trong bối cảnh giá vàng thế giới đang suy yếu. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được giao dịch ở mức 1.295,3 USD/ounce, giảm 5,2 USD, tương đương 0,4% so với mức chốt phiên trước.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 21/09: Chỉ số Dow Jones giảm 0.24%, xuống 22,359.23 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, chỉ số Dow Jones hạ 53.36 điểm (tương đương 0.24%) xuống 22,359.23 điểm, chỉ số S&P 500 mất 7.64 điểm (tương đương 0.3%) xuống 2,500.6 điểm và chỉ số Nasdaq Composite lùi 33.35 điểm (tương đương 0.52%) xuống 6,422.69 điểm.

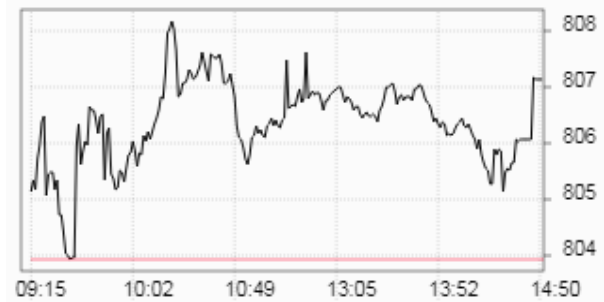
Ngày 21/09: Dầu Brent tăng 0.3%, lên 56.43 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 11 trên sàn Nymex lùi 14 xu (tương đương 0.3%) xuống 50.55 USD/thùng. Trong khi đó, hợp đồng dầu Brent giao tháng 11 trên sàn Luân Đôn tiến 14 xu (tương đương 0.3%) lên 56.43 USD/thùng.

Ngày 22/09/2017

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

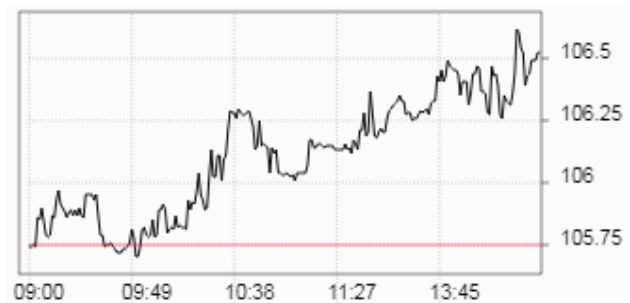
Thay đổi (điểm)	↑	+3,20/+0,40%
Giá trị (điểm)	↑	807.13
Khối lượng (cp)		176,702,056
Giá trị (tỷ đồng)		3,997.23
Số cp tăng giá	↑	134
Số cp giảm giá	↓	131
Số cp đứng giá	→	78

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
ROS	120.4	128.7	128.7	120.4	2,790,300	↑ 7.0%
HU1	8.8	8.8	8.8	8.8	77,480	↑ 6.9%
BWE	26.2	27.3	27.3	26.2	969,900	↑ 6.9%
CCI	14.5	16.6	16.6	14.5	4,430	↑ 6.8%
CLW	17.5	17.5	17.5	17.5	10	↑ 6.7%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+0,77/+0,72%
Giá trị (điểm)	↑	106.52
Khối lượng (cp)		92,943,789
Giá trị (tỷ đồng)		977.21
Số cp tăng giá	↑	90
Số cp giảm giá	↓	105
Số cp đứng giá	→	175

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
SCI	7.7	7.7	7.7	7.7	1,000	↑ 10.0%
CMC	6.6	6.6	6.6	6.6	100	↑ 10.0%
SFN	34	35.8	35.8	34	16,400	↑ 9.8%
L18	10.1	10.1	10.1	10.1	2,400	↑ 9.8%
VNT	29.2	29.2	29.2	29.2	9,100	↑ 9.8%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	10,605,194	831,400
BÁN	10,553,934	886,342
MUA - BÁN	51,260	-54,942

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 22/09, khối ngoại bán ròng tổng cộng hơn 4,32 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng gần 3,71 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại bán ròng gần 8,03 tỷ đồng.

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

Ngày 22/09/2017

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 21/09/2017): 2,056,698.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 21/09/2017): 803.93 điểm

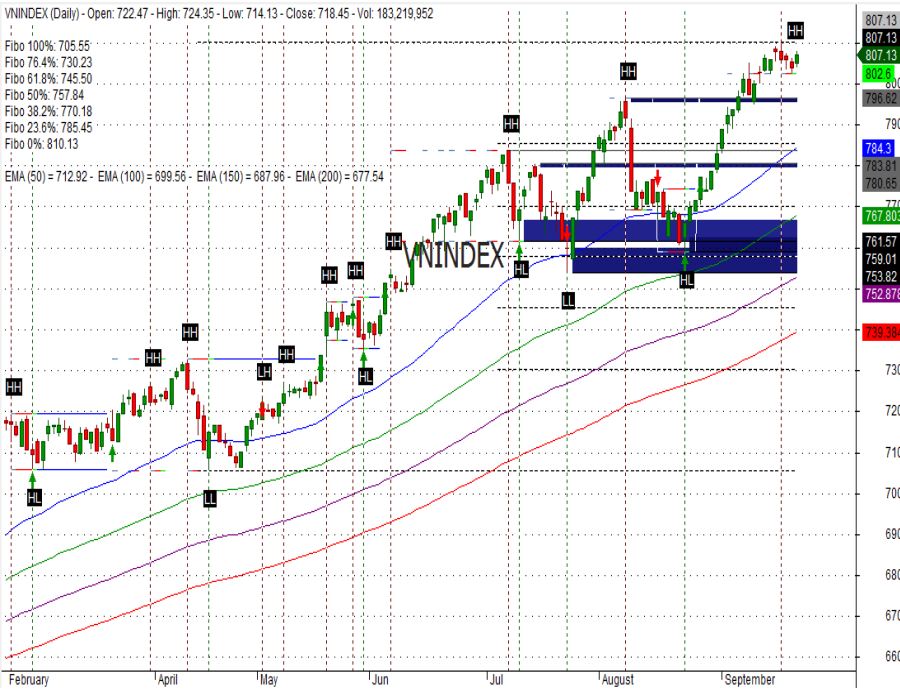
Cập nhật ngày 22/09/2017

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	10.4%	1,451,453,429	148	147.7	-0.3	-0.2%	353,760	-0.17
SAB	8.3%	641,281,186	265	266.2	1.2	0.5%	5,950	0.30
VCB	6.6%	3,597,768,575	37.85	37.65	-0.2	-0.5%	1,052,820	-0.28
GAS	6.3%	1,913,950,000	68	68.5	0.5	0.7%	405,840	0.38
VIC	6.3%	2,637,707,954	49.1	49.1	0.0	0.0%	635,450	0.00
PLX	4.0%	1,293,878,081	64.2	64.6	0.4	0.6%	340,680	0.20
CTG	3.6%	3,723,404,556	19.8	19.55	-0.3	-1.3%	3,031,000	-0.36
BID	3.5%	3,418,715,334	20.85	20.6	-0.3	-1.2%	1,539,180	-0.33
MSN	2.9%	1,147,496,374	51.2	52	0.8	1.6%	647,270	0.36
ROS	2.5%	430,000,000	120.3	128.7	8.4	7.0%	2,790,300	1.41
VPB	2.4%	1,332,689,035	36.9	36.7	-0.2	-0.5%	1,288,830	-0.10
HPG	2.3%	1,264,255,417	37.5	37.7	0.2	0.5%	3,308,050	0.10
MBB	1.9%	1,712,740,909	23.15	22.95	-0.2	-0.9%	3,779,620	-0.13
BVH	1.9%	680,471,434	56.9	57	0.1	0.2%	73,620	0.03
NVL	1.8%	589,369,234	61.7	61.6	-0.1	-0.2%	1,873,610	-0.02
VJC	1.4%	300,000,000	97.9	104.7	6.8	7.0%	1,501,950	0.80
BHN	1.2%	231,800,000	106	107.1	1.1	1.0%	49,630	0.10
FPT	1.1%	461,723,054	49.4	49.45	0.1	0.1%	1,394,280	0.01
MWG	0.9%	153,950,927	114.1	116.9	2.8	2.5%	879,430	0.17
STB	0.8%	1,485,215,716	11.6	11.55	-0.1	-0.4%	1,343,360	-0.03

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



50% cash	50% stocks
Vùng mua: 800 - 805	Vùng chốt lời ngắn hạn: 810 - 815

HNX-INDEX



30% cash	70% stocks
Vùng mua: 105.0 - 106.0	Vùng chốt lời ngắn hạn: 107.0 - 108.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 810 - 815 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 800 - 805 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 800. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 790 - 795 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 810 - 815 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 820 - 825 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↑ ROC	→ BBs	→
MA	↑ RSI	↑ SD	↑
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR	↓
PSAR	↑ %R	↑ Volume	
Aroon	↑ MFI	↓ Volume	↓

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 107.0 - 108.0 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 105.0 - 106.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 105.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 103.0 - 104.0.

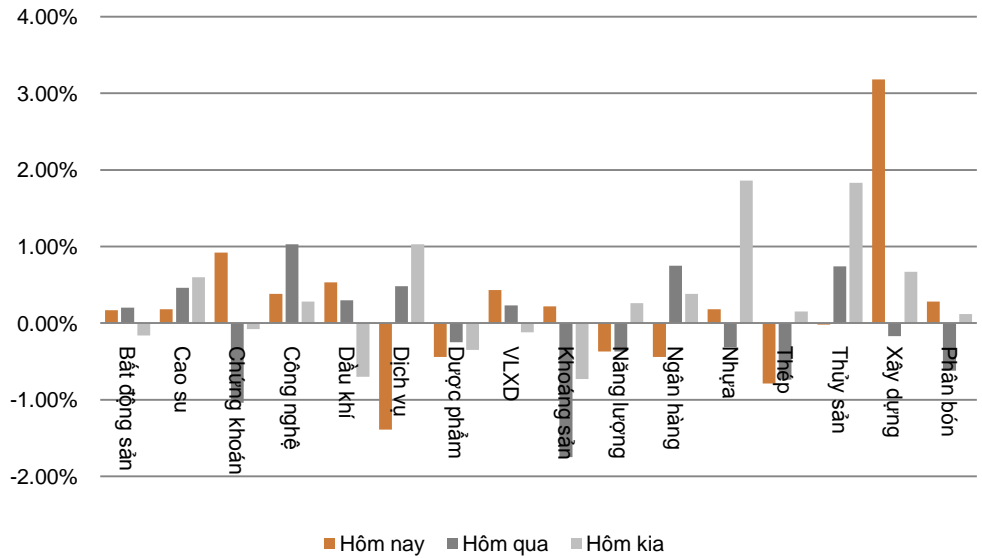
Trong kịch bản tích cực, vùng 107.0 - 108.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 109.0 - 110.0 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↑ ROC	↑ BBs	↑
MA	↑ RSI	↑ SD	↑
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR	↓
PSAR	↑ %R	↑ Volume	
Aroon	↑ MFI	↑ Volume	↑

Ngày 22/09/2017

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 0.17%
Cao su	↑ 0.18%
Chứng khoán	↑ 0.92%
Công nghệ	↑ 0.38%
Dầu khí	↑ 0.53%
Dịch vụ	↓ -1.39%
Dược phẩm	↓ -0.44%
VLXD	↑ 0.43%
Khoáng sản	↑ 0.22%
Năng lượng	↓ -0.37%
Ngân hàng	↓ -0.44%
Nhựa	↑ 0.18%
Thép	↓ -0.79%
Thủy sản	↓ -0.02%
Xây dựng	↑ 3.18%
Phân bón	↑ 0.28%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Chứng khoán	SSI	25.35	25.5	↑ 0.2	↑ 0.6%	1,799,610
	VCI	56	56.5	↑ 0.5	↑ 0.9%	75,900
	HCM	41.3	41.25	↓ -0.1	↓ -0.1%	314,610
Công nghệ	FPT	49.4	49.45	↑ 0.1	↑ 0.1%	1,394,280
	FOX	70.1	71.1	↑ 1.0	↑ 1.4%	14,170
	SAM	10.45	10.45	→ 0.0	→ 0.0%	451,000
Dầu khí	GAS	68	68.5	↑ 0.5	↑ 0.7%	405,840
	PLX	64.2	64.6	↑ 0.4	↑ 0.6%	340,680
	PVI	32.3	32.2	↓ -0.1	↓ -0.3%	71,600
VLXD	VCS	204.8	202.3	↓ -2.5	↓ -1.2%	134,190
	VGC	21.6	22.7	↑ 1.1	↑ 5.1%	672,840
	HT1	15	15	→ 0.0	→ 0.0%	240,640
Xây dựng	ROS	120.3	128.7	↑ 8.4	↑ 7.0%	2,790,300
	CTD	209.7	210	↑ 0.3	↑ 0.1%	36,550
	VCG	20.7	20.5	↓ -0.2	↓ -1.0%	1,041,480

Cập nhật ngày 22/09/2017

Ngày 22/09/2017

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Bất động sản	↑ 0.17%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS đã đi quá nửa năm 2017 với nhiều chuyển biến tích cực.
Cao su	↑ 1.34%	CSM, DRC, SRC	Giá bán sản phẩm sụt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Chứng khoán	↑ 0.10%	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Công nghệ	↑ 1.65%	FPT, CMG, ELC	Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.
Dầu khí	↓ -1.93%	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Dịch vụ	↓ -1.78%	PAN, SKG, VNG, DSN	Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).
Dược phẩm	↓ -1.04%	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
VLXD	↓ -0.23%	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Khoáng sản	↓ -2.33%	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Năng lượng	↓ -0.87%	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Ngân hàng	↑ 0.98%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Nhựa	↑ 1.29%	BMP, NTP, AAA	Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.
Thép	↑ 0.70%	HPG, HSG, VGS, NKG	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Thủy sản	↑ 2.51%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Xây dựng	↑ 4.29%	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Phân bón	↑ 0.79%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.

Cập nhật ngày 22/09/2017

Ngày 22/09/2017

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	50.6356 ↑	0.28% ↑	1.50% ↑	4.60% ↑	13.85%	22/09/2017
Brent	56.5069 ↑	0.11% ↑	1.60% ↑	7.49% ↑	23.14%	22/09/2017
Natural gas	2.951 ↑	0.37% ↓	-2.41% ↑	0.79% ↓	-0.13%	22/09/2017
Gasoline	1.6576 ↑	0.65% ↓	-0.28% ↑	2.36% ↑	20.35%	22/09/2017
Heating oil	1.8091 ↓	-0.14% ↑	1.78% ↑	13.70% ↑	24.41%	22/09/2017
Ethanol	1.512 →	0.00% ↓	-2.20% ↓	-1.95% ↓	-1.56%	22/09/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1298.84 ↑	0.49% ↓	-1.56% ↑	0.69% ↓	-2.89%	22/09/2017
Silver	17.0588 ↑	0.47% ↓	-2.96% ↑	0.26% ↓	-13.18%	22/09/2017
Platinum	942.3 ↑	0.73% ↓	-2.25% ↓	-3.45% ↓	-10.32%	22/09/2017
Palladium	915.3 ↑	0.53% ↓	-0.83% ↓	-1.90% ↑	30.76%	22/09/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Wool	1,525.00 ↓	-0.13% ↓	-1.99% ↓	-5.51% ↑	16.32%	22/09/2017
Tea	3.61 →	0.00% ↑	8.73% ↑	6.80% ↑	25.35%	22/09/2017
Soybeans	977.4902 ↑	0.88% ↑	0.89% ↑	4.53% ↑	2.34%	22/09/2017
Wheat	454.9324 ↑	0.50% ↑	1.32% ↑	12.82% ↑	12.40%	22/09/2017
Cotton	69.04 ↓	-1.43% ↓	-1.06% ↑	0.23% ↓	-2.99%	22/09/2017
Rice	12.7515 ↑	0.16% ↓	-0.46% ↑	2.01% ↑	32.00%	22/09/2017
Cheese	1.661 ↑	0.30% ↑	0.36% ↓	-0.18% ↓	-5.19%	22/09/2017
Palm Oil	2748 ↓	-1.36% ↓	-4.75% ↑	0.70% ↓	-5.53%	22/09/2017
Milk	16.38 ↑	0.18% ↑	0.74% ↓	-0.85% →	0.00%	22/09/2017
Cocoa	2021 ↑	1.15% →	0.00% ↑	5.10% ↓	-30.79%	22/09/2017
Rubber	211.7 ↑	1.88% ↓	-2.22% ↓	-1.85% ↑	25.12%	22/09/2017
Orange Juice	152 ↓	-0.16% ↓	-0.30% ↑	15.24% ↓	-25.51%	22/09/2017
Coffee	135 ↓	-1.14% ↓	-1.64% ↑	7.27% ↓	-13.04%	22/09/2017
Lumber	388.4 ↓	-0.41% ↓	-5.08% ↑	5.66% ↑	19.36%	22/09/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	110.1 ↓	-0.77% ↑	2.97% ↑	3.16% ↑	2.83%	22/09/2017
Bitumen	2304 ↓	-4.71% ↓	-1.54% ↓	-9.43% ↑	40.32%	22/09/2017
Steel	4050 ↑	0.32% ↓	-0.98% ↓	-2.76% ↑	79.68%	22/09/2017
Cobalt	59250 →	0.00% ↓	-2.15% ↓	-0.84% ↑	121.50%	22/09/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 22/09/2017

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	15.4	24.1	↑ 78.5%	↑ 14.1%	04/05/2017	
Trung bình:							↑	14.1%	

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑	31.0%	

(Cập nhật ngày 31/07/2017)

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC

Chúng tôi cho rằng thị trường điều chỉnh là cơ hội để các nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục và mua lại những cổ phiếu cơ bản tốt. Chúng tôi đánh giá thị trường có những rủi ro nhất định trong ngắn hạn, nhưng sẽ sớm hồi phục và tiếp tục tăng trưởng ngay trong quý III và quý IV năm nay, vì lực đẩy của nền kinh tế đang còn rất mạnh. Chính phủ mới đang thể hiện quyết tâm cải cách, thu hút nhiều sự quan tâm của các NĐT trên toàn cầu. Một số cổ phiếu nhà đầu tư lên theo dõi: PGC (triển vọng tốt), VGT (triển vọng tốt), CSV (nhà máy đã khấu hao hết, tiết kiệm được gần 80 tỷ mỗi năm), VGS (giá thép phục hồi), NTL (dự kiến lợi nhuận đột biến từ bán dự án), HHG (triển vọng tốt), PVD (giá dầu phục hồi), SHB (lợi nhuận tăng trưởng mạnh), VSC (cơ bản tốt), SCR (triển vọng tốt), DCM, DPM (ngành phân bón dự kiến hưởng lợi từ hoàn thuế GTGT), VJC (Dự kiến tăng giá vé máy bay).

Ngày 22/09/2017

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ONE	24/10/2016	Mua [+32%]	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 22/09/2017

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB, SSI, SFG, SFI (08/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – S99, PVT, PVS, PXT (07/06/2017)	Tài xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 22/09/2017

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	22/09/2017	ANV	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 59,044,625 CP	9.3	0.21 (2.31%)
22/09/2017	25/09/2017	n/a	SJC	HNX	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	7.8	0.2 (2.63%)
22/09/2017	25/09/2017	n/a	DHC	HOSE	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 5:1, giá 18.000 đồng/CP	35.15	0.15 (0.43%)
22/09/2017	25/09/2017	#REF!	DHC	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	n/a	n/a
22/09/2017	25/09/2017	09/10/2017	FOX	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	71.1	0 (0%)
22/09/2017	25/09/2017	n/a	VJC	HOSE	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:40	137.1	0 (0%)
22/09/2017	25/09/2017	16/10/2017	SNC	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 600 đồng/CP	0 (0%)	0 (0%)
22/09/2017	25/09/2017	n/a	TBD	UPCoM	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:79.56	65.9	0 (0%)
n/a	n/a	22/09/2017	ITD	HOSE	Giao dịch bổ sung - 638,480 CP	20.3	0 (0%)
22/09/2017	25/09/2017	n/a	SAS	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	n/a	n/a
25/09/2017	26/09/2017	n/a	HLR	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	n/a	n/a
25/09/2017	26/09/2017	n/a	TTH	HNX	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1:1, giá 10.000 đồng/CP	12.2	0 (0%)
25/09/2017	26/09/2017	25/10/2017	TTH	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	n/a	n/a
25/09/2017	26/09/2017	n/a	TTH	HNX	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 30%	12.2	0 (0%)
n/a	n/a	25/09/2017	NCP	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 196,980,622 CP	n/a	n/a
25/09/2017	26/09/2017	09/10/2017	C69	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 400 đồng/CP	7.7	0 (0%)
25/09/2017	26/09/2017	n/a	ASM	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 - 2016 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10%	13.8	0 (0%)
25/09/2017	26/09/2017	18/10/2017	SRF	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 700 đồng/CP	20.05	0 (0%)
n/a	n/a	25/09/2017	STB	HOSE	Giao dịch bổ sung - 400,000,000 CP	11.65	-0.05 (-0.43%)
26/09/2017	27/09/2017	27/10/2017	HTV	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	16.9	0 (0%)
26/09/2017	27/09/2017	26/10/2017	CLC	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	74	0 (0%)
26/09/2017	27/09/2017	10/10/2017	DPR	HOSE	Trả cổ tức đợt 3/2016 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	44	0.2 (0.46%)

Cập nhật ngày 22/09/2017

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.